TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 15/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lệ Thu;

2. Bà Tống Thị Kim Điền.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng Khánh H, tên gọi khác: Không có, sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số G, lầu 4, Cao Bá N, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B Chung cư E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; là con ông Nguyễn Duy H1, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 1975; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Lê Gia B, tên gọi khác: Không có, sinh năm 2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5/14 E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B8.20 E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; là con ông Lê Xuân Đ (chết) và bà Phan Thị K, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: Lê Huỳnh Đ1, sinh năm 2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: 2056/29 Huỳnh Tấn P, thị xã N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; là con ông Lê Hoàng D, sinh năm 1970 và Huỳnh Mỹ N1, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/04/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

4. Họ và tên: Nguyễn Vũ Hữu P1, sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 128/42 H, KP2, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 1 H, KP2, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; là con ông Nguyễn Văn H2 (sinh năm 1975) và bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/04/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Kim N2, sinh năm 2000; Địa chỉ: 2 Đường M, Phường A, Quận H,Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Lê Quốc V, sinh năm 1999; thường trú: Số A B, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số E Đường B, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Bà Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1997; thường trú: Số A đường H, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số D Đường H, Phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 1975; Địa chỉ: 7 Đường C, Phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bà Huỳnh Hồng N3, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số G đường H, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Bà Trần Hương G, sinh năm 1970; thường trú: Số D L, N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B Chung cư C, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/11/2023, chị Nguyễn Thị Anh T là nhân viên Công

ty cổ phần G1 chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, mang 04 kiện hàng nghi là ma túy cần sa có mã số 1795437393, 1108029162, 1822257980 và 1110129394, tên người gửi shop Khánh H3 - Tiệm len CABIT, địa chỉ Block B chung cư E, phường T, Quận G đến Công an phường T, Quận G trình báo.

Quá trình làm việc, chị T khai nhận: 03 kiện hàng 1795437393, 1108029162, 1822257980, chị T nhận vào ngày 23/11/2023 của một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến chi nhánh công ty gửi. Trong quá trình kiểm tra đơn hàng, chị T phát hiện trong mỗi đơn hàng có thảo mộc khô nghi là cần sa, không giống với đơn hàng miêu tả. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/11/2023, đơn hàng 1110129394 trả về lại công ty. Chị T thấy nghi ngờ, mở ra và phát hiện có chứa thảo mộc khô như 3 đơn hàng.

Kết luận giám định số 13286/KL-KTHS ngày 06/12/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận về đối tượng giám định:

Thảo mộc khô trong 04 gói nylon có khối lượng 123,28g (một hai ba phẩy hai tám gam), là cần sa.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/4/2024 tại trước sảnh Block B, chung cư E, phường T, Quận G, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q2 phối hợp với Công an phường T, Quận G tiến hành kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Hoàng Khánh H và Lê Huỳnh Đ1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán. Thu giữ trên tay trái của Lê Huỳnh Đ1 có 03 túi giấy màu vàng bên trong có 01 gói nylon chứa 03 điếu thuốc chứa thảo mộc khô, 02 gói nylon chứa thảo mộc khô. H khai nhận đó là ma tuý loại cần sa, H đưa cho Đ1 mang đi giao cho khách nhưng chưa giao được ma túy thì bị bắt quả tang.

Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q2 tiến hành thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp căn hộ B8.20, chung cư E, phường T, Quận G nơi ở của H. Thu giữ trong phòng ngủ 01 cân có chữ "Anlytical Balance", 01 cân điện tử màu xám, 03 hộp nhựa chứa thảo mộc khô, 01 máy hút chân không màu đen, 17 túi nylon chứa thảo mộc khô, nhiều túi nylon màu đỏ, 10 túi giấy có dây màu đen, 10 túi giấy kích thước 23x14 cm, nhiều túi nylon màu trắng có hoa văn, 01 cối xay màu đỏ.

Kết luận giám định số 5185/KL-KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận về đối tượng giám định:

Gói 1: Thảo mộc khô trong 03 điếu thuốc để trong 01 gói nylon (m1) có tổng khối lượng 1,6947g (một phẩy sáu chín bốn bảy gam), đều là cần sa. Thảo mộc khô trong 02 gói nylon (m2) có tổng khối lượng 10,1932g (Mười phẩy một chín ba hai gam), đều là cần sa.

Gói 2: Thảo mộc khô trong 17 gói nylon (m3) có khối lượng 405,28g (Bốn không năm phẩy hai tám gam), đều là cần sa. Thảo mộc khô trong 03 hộp nhựa (m4) có khối lượng 475,07g (Bốn bảy năm phẩy không bảy gam), đều là cần sa.

Quá trình điều tra, các đối tượng Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B, Nguyễn Vũ Hữu P1 và Lê Huỳnh Đ1 khai nhận như sau:

Nguyễn Hoàng Khánh H và Lê Gia B sống chung với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2023 tại căn hộ của Bảo số B, chung cư E, phường T, Quận G. B, Vũ Hữu P1 và Lê Huỳnh Đ1 là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Khoảng tháng 11/2023, do cần tiền tiêu xài, B và H bắt đầu mua bán ma tuý. Thông qua bạn bè ngoài xã hội, B quen biết Thiên Bảo (không rõ nhân thân lai lịch) có nguồn ma túy loại cần sa. B và H kết bạn với Thiên Bảo trên ứng dụng Telegram, tạo nhóm chat để trao đổi việc mua bán ma tuý. Trong đó nguồn ma tuý, thông tin khách hàng sẽ do Thiên B1 cung cấp cho H và B1. Còn H và B1 đóng gói đơn hàng, mang ma tuý đi bán. Mỗi tháng tuỷ số lượng ma tuý bán được nhiều hay ít, Thiên B1 sẽ trả tiền cho H và B1 từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, gặp H dưới chung cư E để trả bằng tiền mặt.

H và B1 nhận ma túy của Thiên B1 tại chung cư E, phường T, Quận G. Sau đó, H và B1 mang về căn hộ cất giấu. Khi có khách mua ma túy, Thiên Bảo gửi số điện thoại, địa chỉ khách hàng cho H. H và B1 không nhận tiền ma túy từ khách mà người mua thanh toán bằng chuyển khoản cho Thiên B1. H và B1 không biết số tài khoản của Thiên B1. Khi đóng gói các đơn hàng ma túy xong, H đưa cho B1 giao cho tài xế xe công nghệ hoặc nhờ người giao trực tiếp đến cho khách. Trước đó, do căn cước công dân của H bị mất nên H lấy căn cước công dân của mẹ tên Nguyễn Thị Thủy Q1 để đăng ký ứng dụng "giaohangtietkiem" tên "Tiệm len CABIT", địa chỉ số A số G lầu A C, phường N, Quận A đề bản đồ tự làm bằng len trên các trang mạng xã hội. Khi mua bán ma túy, H sử dụng tài khoản này để gửi ma tuý cho những đơn hàng ở các tỉnh, thành xa. H cập nhật lại thông tin địa chỉ nhận hàng là "ehomes block b, Chung cư E, phường T, Quận G" để thuận tiện cho việc nhân viên Công ty G1 đến nhận hàng.

H thuê Nguyễn Vũ Hữu P1 đi giao ma túy cho khách từ tháng 11/2023 đến giữa tháng 12/2023, H trả tiền công cho P1 mỗi tháng. 4.000.000 đồng, H thanh toán 02 lần tiền tổng 3.600.000 đồng qua ví momo số 0528173049 của H đến số tài khoản 0908792614 ngân hàng MB của P1 (Do P1 mua cần sa của H sử dụng nên bị trừ vào tiền công). Sau khi đi học về, P1 đến nhà của B1 phụ giúp H đóng gói ma túy. H đọc cho P1 thông tin, mã đơn hàng, P1 viết lên túi nylon màu xanh và đóng gói lại. Việc cân, phân chia ma túy thì H cân theo thông tin do Thiên B1 cung cấp. Sau khi đóng gói đơn hàng xong, những đơn hàng ở gần, H đưa cho P1 đi giao trực tiếp, còn đơn hàng ở xa, H lên thông tin trên ứng dụng "giaohangtietkiem", đưa cho P1 mang đến Công ty giao hàng tiết kiệm để gửi đi. Trong khoảng thời gian làm việc cho H và B1, P1 trực tiếp mang ma túy đi giao cho khách khoảng 2-3 lần, P1 không nhớ địa điểm và thông tin khách hàng. Đối với các đơn hàng gửi đi xa, ngày 23/11/2023 H tạo 03 đơn hàng 1108029162,

1822257980, 1795437393, sau đó P1 trực tiếp đem đến Công ty giao hàng tiết kiệm gửi và chị T phát hiện, trình báo sự việc như đã nêu trên. Đối với đơn hàng mã số 1110129394, B1 trực tiếp giao cho nhân viên nhận hàng của Công ty G1 tại trước sảnh chung cư Ehome 5 để chuyển đi cho khách ngày 17/11/2023. Cuối năm 2023, P1 và H cãi nhau nên H không thuê P1 đi giao ma tuý nữa. Đồng thời, do H biết được 04 đơn hàng có mã số nêu trên đang bị Công an phường T tạm giữ nên H tạm dừng việc mua bán ma tuý và Công ty G1 cũng khoá tài khoản đăng ký của H trên ứng dụng "giaohangtietkiem" nên H cũng xoá ứng dụng này trong điện thoại.

Khoảng tháng 3/2024, H và B1 tiếp tục thực hiện việc mua bán ma tuý với hình thức như trước nhưng H không chuyển ma tuý các đơn hàng ở tỉnh xa mà chỉ giao trong khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. H trực tiếp đi giao ma túy hoặc giao cho tài xế công nghệ. Ngày 21/4/2024, Lê Huỳnh Đ1 đến nhà B1 chơi. H biết Đ1 chạy xe ôm công nghệ nên H nói Đ1 giao hàng cho H, Đ1 đồng ý. Lúc đầu, Đ1 không biết các đơn hàng đó bên trong là ma tuý. Sau đó, B1 nói cho Đ1 biết những đơn hàng Đ1 mang đi giao là ma tuý loại cần sa. Nhưng do cần tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Đ1 vẫn đồng ý đi giao các đơn hàng ma túy cho H và B1. Đ1 đi giao ma tuý cho H và B1 05 lần với tổng 08 đơn hàng, cụ thể:

- Ngày 21/4/2024, Đ1 đến căn hộ chơi với B1 và H, sau đó H đưa 01 đơn hàng ma túy cho Đ1 đi giao tại quận T. Đ1 không nhớ địa chỉ cụ thể, khách trả Đ1 70.000 đồng.

- Ngày 23/4/2024, H đưa 01 đơn hàng ma túy cho Đ1 đi giao tại quận T. Đ1 không nhớ địa chỉ cụ thể, khách trả Đ1 90.000 đồng.

- Ngày 24/4/2024, H đưa 01 đơn hàng ma túy cho Đ1 đi giao tại địa chỉ C N, Phường A, quận T. H trả Đ1 100.000 đồng chuyển khoản từ số tài khoản 4207777420 ngân hàng V1 của H đến cho Đ1 qua ngân hàng S V1.

- Ngày 25/4/2024, H đưa 02 đơn hàng ma túy cho Đ1 đi giao trong đó 01 đơn giao tại địa chỉ L, B N, Phường B, quận B, khách trả Đức 60.000 đồng và 01 đơn hàng tại địa chỉ 1 đường số F, phường T, Thành phố T, khách trả Đ1 90.000 đồng.

- Ngày 25/4/2024, H đưa 03 đơn hàng ma túy cho Đ1 đi giao cho khách nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang.

Trong khoảng thời gian bán ma túy, H quen biết Nguyễn Thị Kim N2 và kết bạn qua ứng dụng Telegram. N2 biết H có bán ma túy nên mua của H 02 lần để sử dụng:

Ngày 03/4/2024, N2 mua 600.000 đồng ma tuý của H, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản Nguyễn Thị Kim N2 số 03819854901 ngân hàng T1 cho H số tài khoản 4207777420 ngân hàng V1. H đặt xe công nghệ giao tới địa chỉ 1 N, phường B, Quận A cho N2.

Ngày 22/4/2024, N2 mua 900.000 đồng ma tuý của H với hình thức giao hàng và thanh toán tiền giống như ngày 03/4/2024.

Ngoài ra, H còn bán ma túy cho P1 nhiều lần trong khoảng thời gian P1 đi giao ma túy cho H từ tháng 11/2023 đến giữa tháng 12/2023. Số tiền P1 mua ma túy của H được Hà trừ vào tiền công, số tiền còn lại H chuyển khoản qua ví momo trả cho P1.

Lê Gia B trực tiếp bán ma tuý cần sa cho Lê Quốc V và Nguyễn Vũ Hữu P1, cụ thể:

Sau khi không còn giao ma tuý cho H và B, P1 có liên lạc với B mua ma tuý 03 lần để sử dụng: Ngày 07/3/2024, P1 mua 300.000 đồng, ngày 08/4/2024 P1 mua 320.000 đồng và ngày 22/4/2024 P1 mua 300.000 đồng. P1 thanh toán chuyển khoản từ tài khoản của P1 số 0908792614 ngân hàng M1 đến tài khoản của B số 0327330837 ngân hàng M1 (Bút lục 377, 378). Khoảng đầu tháng 11/2023, Lê Quốc V dùng tài khoản M tên "Việt L" tìm kiếm trên Facebook liên lạc với B qua tài khoản Messenger tên "Bẻo Bẻo" hỏi mua ma túy 10 lần để sử dụng. V không nhớ thời gian cụ thể. Qua kiểm tra tài khoản ngân hàng xác định: Ngày 10/11/2023, V mua 400.000 đồng ma tuỷ, ngày 15/11/2023 V mua 300.000 đồng ma tuý, ngày 20/11/2023 mua 250.000 đồng, ngày 30/11/2023 mua 350.000 đồng, ngày 07/12/2023 mua 330.000 đồng, ngày 15/12/2023 mua 400.000 đồng và ngày 16/12/2023 mua 500.000 đồng. Trong 10 lần mua ma túy, V thanh toán tiền mặt cho B 03 lần, còn 07 lần Việt chuyển khoản từ tài khoản của V số 3102339976 ngân hàng B2 đến tài khoản của B số 0327330837 ngân hàng M1.

Kết quả xét nghiệm ma tuý: Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B, Nguyễn Vũ Hữu P1, Lê Huỳnh Đ1, Nguyễn Thị Kim N2 dương tính với chất ma tuý trong cơ thể còn Lê Quốc V âm tính với chất ma tuý trong cơ thể.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon chứa 03 điếu thuốc có thảo mộc khô; 02 gói nylon chứa thảo mộc khô được bỏ vào bao thư dán kín (niêm phong) bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Huỳnh Đ1, Nguyễn Hoàng Khánh H và hình dấu Công an phường T, Quận G .

- 03 túi giấy màu vàng.

- 01 cân có chữ "Anlytical Balance", 01 cân điện tử màu xám, 03 hộp nhựa chứa thảo mộc khô, 01 máy hút chân không màu đen, 17 túi nylon chứa thảo mộc khô, nhiều túi nylon màu đỏ, 10 túi giấy có dây màu đen, 10 túi giấy kích thước 23x14 cm, nhiều túi nylon màu trắng có hoa văn, 01 cối xay màu đỏ.

- 01 xe máy Honda Winner, màu đen biển số 59L2-85430, số khung: RLHKC2603GY377100, số máy: KC26E1225253 (Bút lục 316). Qua xác minh chiếc xe do Nguyễn Vũ Hữu P1 đứng tên chủ sở hữu. P1 dùng xe để đi mua bán ma tuý.

- 01 xe máy Honda Airblade màu vàng đen, biển số 59T1-292.51, số khung:

RLHJF2709BY-654407, số máy: JF27E-1275086. Qua xác minh chiếc xe do bà Trần Hương G đứng tên chủ sở hữu. Bà G cho Đ1 mượn xe để đi học, không biết Đ1 dùng để đi mua bán ma tuý.

- 01 điện thoại Iphone 11 màu đen có số IMEI: 356157217392495; Số thuê bao: 0839823880. Đây là điện thoại của Đ1, dùng để liên lạc mua bán ma tuý.

- 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu xanh, IMEI: 353730398483441, số thuê bao: 0327330837. Đây là điện thoại của B, dùng để liên lạc mua bán ma tuý .

- 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, màu xanh, IMEI: 356579552670500; Số thuê bao: 0528173049. Đây là điện thoại của H, dùng để liên lạc mua bán ma tuý.

- 01 điện thoại POCO, màu xanh; IMEI :866351050279264, số thuê bao: 0908792614. Đây là điện thoại của P1, dùng để liên lạc mua bán ma tuý.

- 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, số IMEI: 356703854046033, số thuê bao: 0906869813. Đây là điện thoại của N2, dùng để liên lạc mua ma tuý của H.

- 01 điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, số IMEI: 359811265519428, số thuê bao: 0816791775. Đây là điện thoại của V, dùng để liên lạc mua ma tuý của B.

- 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1822257980. Bên trong có chứa một hộp chữ nhật kích thước 10x15x3cm; 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1795437393. Bên trong có chứa một hộp chữ nhật kích thước 10x15x3cm; 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1108029162. Bên trong có chứa một hộp chữ nhật kích thước 12x17x6cm; 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1110129394. Bên trong có chứa một hộp chữ nhật kích thước. Đây là 04 đơn hàng chị T là nhân viên Công ty G1 mang đến Công an phường T giao nộp.

Bản cáo trạng số 173/CTr-VKS-Q7 ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B, Nguyễn Vũ Hữu P1 và Lê Huỳnh Đ1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Trong phần tranh luận, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử các bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B từ 09 năm đến 10 năm tù, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử các bị cáo Nguyễn Vũ Hữu P1 từ 08 năm đến 08 năm 06

tháng tù; bị cáo Lê Huỳnh Đ1 từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Và đề nghị tịch thu số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước, xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì, các bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận: Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B, Nguyễn Vũ Hữu P1 và Lê Huỳnh Đ1 đồng phạm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Trong đó H và B nhận ma túy loại cần sa từ đối tượng tên Thiên B1 (không rõ nhân thân, lai lịch), mang về đóng gói theo các thông tin do Thiên Bảo cung cấp, tạo đơn hàng, thuê P1 và Đ1 đi giao các đơn hàng ma túy cho khách ở gần, còn khách ở xa thì gửi đơn hàng qua công ty G1. Ngoài ra H và B1 còn trực tiếp bán ma túy nhiều lần cho khách hàng, trong đó H bán ma túy cho P1 nhiều lần và Nguyễn Thị Kim N2 02 lần, B1 bán ma túy cho Nguyễn Vũ Hữu P1 03 lần và cho Lê Quốc V 10 lần. H và B1 thu lợi bất chính 26.000.000 đồng từ việc mua bán ma túy. P1 phụ giúp H đóng gói các đơn hàng ma túy, mang đi giao nhiều lần cho nhiều khách hàng. P1 thu lợi bất chính 3.600.000 đồng. Đ1 biết các đơn hàng của H và B1 là ma túy nhưng vẫn nhận đi giao nhiều lần cho nhiều khách hàng. Đ1 thu lợi bất chính 410.000 đồng.

Ngày 25/4/2024, tại trước sảnh B3, chung cư E, phường T, Quận G, Công an Q2 đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hoàng Khánh H và Lê Huỳnh Đ1 đang có hành vi tàng trữ 11,8879g cần sa để bán. Khám xét căn hộ của B1 tại số B, chung cư E phường T, Quận G thu giữ 880,35g cần sa để bán cho con nghiện. Ngoài ra, trước đó Công an phường T, Quận G có tạm giữ 04 đơn hàng có khối lượng 123,28g cần sa do P1 và B1 gửi qua Công ty giao hàng tiết kiệm để gửi cho khách. Thu giữ tổng khối lượng 1015,5179g cần sa.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B, Nguyễn Vũ Hữu P1 và Lê Huỳnh Đ1 là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo Lê Huỳnh Đ1 thuộc gia đình cách mạng (có ông ngoại là chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đày, bà cố là mẹ VNAH); gia đình các bị cáo Nguyễn Vũ Hữu P1, Lê Huỳnh Đ1 đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Xét các bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B trực tiếp thu lợi từ hành vi phạm tội, nên áp dụng hình phạt bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng, buộc bị cáo Lê Gia B nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Xét bị cáo Nguyễn Vũ Hữu P1 và Lê Huỳnh Đ1 chỉ là đồng phạm giúp sức cho bị cáo H, số tiền thu lợi bất chính không lớn, các bị cáo không thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Vũ Hữu P1 và Lê Huỳnh Đ1.

[5] Các bị cáo phải nộp lại số tiền đã thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước:

- Các bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B phải liên đới nộp lại 26.000.000 (hai mươi sáu triệu) đồng;

- Bị cáo Nguyễn Vũ Hữu P1 phải nộp lại 3.600.000 (ba triệu sáu trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền đã tạm thu (theo biên lai số 0037108 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7), bị cáo P1 đã nộp đủ;

- Bị cáo Lê Huỳnh Đ1 phải nộp lại 410.000 (bốn trăm mười ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền đã tạm thu (theo biên lai số 0036851 ngày 03/12/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7), bị cáo Đ1 đã nộp đủ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói nylon chứa 03 điếu thuốc có thảo mộc khô; 02 gói nylon chứa thảo mộc khô được bỏ vào bao thư dán kín (niêm phong) bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Huỳnh Đ1, Nguyễn Hoàng Khánh H và hình dấu Công an phường T, Quận G; 03 túi giấy màu vàng; 01 cân có chữ "Anlytical Balance", 01 cân điện tử màu xám, 03 hộp nhựa chứa thảo mộc khô, 01 máy hút chân không màu đen, 17 túi nylon chứa thảo mộc khô, nhiều túi nylon màu đỏ, 10 túi giấy có dây màu đen, 10 túi giấy kích thước 23x14 cm, nhiều túi nylon màu trắng có hoa văn, 01 cối xay

màu đỏ: là ma tuý và công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ;

- 01 xe máy Honda Winner, màu đen biển số 59L2-85430, số khung: RLHKC2603GY377100, số máy: KC26E1225253 (Bút lục 316). Qua xác minh chiếc xe do Nguyễn Vũ Hữu P1 đứng tên chủ sở hữu. P1 dùng xe để đi mua bán ma tuý nên tịch thu sung quỹ nhà nước

- 01 xe máy Honda Airblade màu vàng đen, biển số 59T1-292.51, số khung: RLHJF2709BY-654407, số máy: JF27E-1275086 (Bút lục 318). Qua xác minh chiếc xe do bà Trần Hương G đứng tên chủ sở hữu. Bà G cho Đ1 mượn xe để đi học, không biết Đ1 dùng để đi mua bán ma tuý nên trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Hương G;

- 01 điện thoại Iphone 11 màu đen có số IMEI: 356157217392495; Số thuê bao: 0839823880. Đây là điện thoại của Đ1, dùng để liên lạc mua bán ma tuý nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu xanh, IMEI: 353730398483441, số thuê bao: 0327330837. Đây là điện thoại của B, dùng để liên lạc mua bán ma tuý nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, màu xanh, IMEI: 356579552670500; Số thuê bao: 0528173049. Đây là điện thoại của H, dùng để liên lạc mua bán ma tuý nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại POCO, màu xanh; IMEI :866351050279264, số thuê bao: 0908792614. Đây là điện thoại của P1, dùng để liên lạc mua bán ma tuý nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, số IMEI: 356703854046033, số thuê bao: 0906869813. Đây là điện thoại của N2, dùng để liên lạc mua ma tuý của H nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, số IMEI: 359811265519428, số thuê bao: 0816791775. Đây là điện thoại của V, dùng để liên lạc mua ma tuý của B nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1822257980. Bên trong có chứa một hộp chữ nhật kích thước 10x15x3cm; 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1795437393. Bên trong có chứa một hộp chữ nhật kích thước 10x15x3cm; 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1108029162. Bên trong có chứa một hộp chữ nhật kích thước 12x17x6cm; 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1110129394. Bên trong có chứa một hộp chữ nhật kích thước. Đây là 04 đơn hàng chị T là nhân viên Công ty G1 mang đến Công an phường T giao nộp: không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Đối với người tên Thiên B1 (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho H và B1. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2 tiếp tục xác minh, khi

phát hiện sẽ xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị Thúy Q không biết H sử dụng căn cước công dân của mình để mở tài khoản trên ứng dụng giaohangtietkiem. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2 không xử lý bà Q là có căn cứ.

Đối với bà Huỳnh Hồng N3 là nhân viên của Công ty giao hàng tiết kiệm, có nhận 01 đơn hàng của B1 tại sảnh chung cư E. Bà N3 không biết đó là đơn hàng bên trong chứa ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2 không xử lý bà N3 là có căn cứ.

Đối với đối tượng Nguyễn Thị Kim N2, Lê Quốc V mua ma túy của H và B1 để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2 đã thông báo cho Công an phường T xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B, Nguyễn Vũ Hữu P1, Lê Huỳnh Đ1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2024. Buộc bị cáo H phải nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ nhà nước;

- Xử phạt bị cáo Lê Gia B 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2024. Buộc bị cáo B phải nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ nhà nước;

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Hữu P1 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2024;

- Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2024.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ đối với: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên Trần Đình H4, cán bộ Nguyễn Văn Trọng N4 (mẫu vật hoàn lại sau giám định, 2578/2023Q7); 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên Trần Đình H4, cán bộ Nguyễn Văn Trọng N4 (mẫu vật hoàn lại sau giám định, 1595/24); 03 túi giấy màu vàng; 01 cân có chữ "Anlytical

Balance", 01 cân điện tử màu xám, 01 máy hút chân không màu đen; 10 túi giấy có dây màu đen; 10 túi giấy kích thước 23x14 cm; 01 Bịch nylon, bên trong có nhiều túi nylon màu trắng có hoa văn; 01 Bịch nylon, bên trong có nhiều túi nylon màu đỏ; 01 cối xay màu đỏ; 03 hộp giấy rỗng; 01 túi nylon màu xanh có ghi mã số 1822257980; 01 túi nylon màu xanh dương có ghi mã số 1795437393; 01 túi nylon màu xanh có ghi mã số 1108029162; 01 túi nylon màu xanh có ghi mã số 1110129394.

- Tịch thu để sung quỹ nhà nước đối với: 01 xe máy Honda Winner, màu đen biển số 59L2-85430, số khung: RLHKC2603GY377100, số máy: KC26E1225253; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen có số IMEI: 356157217392495; Số thuê bao: 0839823880; 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu xanh, IMEI: 353730398483441, số thuê bao: 0327330837; 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, màu xanh, IMEI: 356579552670500; Số thuê bao: 0528173049; 01 điện thoại POCO, màu xanh; IMEI :866351050279264, số thuê bao: 0908792614; 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, số IMEI: 356703854046033, số thuê bao: 0906869813; 01 điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, số IMEI: 359811265519428, số thuê bao: 0816791775;

- Trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Hương G: 01 xe máy Honda Airblade màu vàng đen, biển số 59T1-292.51, số khung: RLHJF2709BY-654407, số máy: JF27E-1275086;

(Theo Biên bản V/v giao, nhận vật chứng tài sản số 035 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng Khánh H, Lê Gia B liên đới nộp lại số tiền 26.000.000 (hai mươi sáu triệu) đồng, để sung quỹ nhà nước.

- Thu để sung quỹ nhà nước số tiền 3.600.000 (ba triệu sáu trăm ngàn) đồng (theo biên lai số 0037108 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7).

- Thu để sung quỹ nhà nước số tiền 410.000 (bốn trăm mười ngàn) đồng (Biên lai số 0036851 ngày 03/12/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7).

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên

tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà